BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

-----□□□□□-----

NGUYỄN ĐÌNH THẮNG

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

CHUYÊN NGÀNH: QUẢN LÝ GIÁO DỤC
MÃ SỐ: 81.40.114

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ GIÁO DỤC

HÀ NỘI - 2018

Công trình được hoàn thành tại:

HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: **PGS. TS. Nguyễn Thành Vinh**

Phản biện1:……..…….....

.....**P**

hản biện 2:……

……

Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp tại

Học viện Quản lý giáo dục.

Vào hồi…..….giờ…..…ngày……..…tháng…..…năm 2018

Có thể tìm đọc luận văn tại:
Thư viện Học viện Quản lý Giáo dục

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo, đổi mới về dạy, học là nội dung quan trọng, nhằm đưa giáo dục Việt Nam tiếp cận với trình độ của khu vực và thế giới. Trong đó lĩnh vực giáo dục quốc phòng và an ninh nói chung và dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên nói riêng được Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm. Hoạt động này nhằm trang bị cho học sinh, sinh viên có hiểu biết về một số nội dung cơ bản về đường lối quân sự của Đảng, công tác quốc phòng và an ninh, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội là một Trung tâm trong hệ thống các trung tâm giáo dục quốc phòng an ninh của cả nước. Thực hiện mục tiêu đổi mới giáo dục, trong những năm qua Trung tâm đã chủ động nghiên cứu, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và đã đạt được nhiều thành tựu nhất định. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được vẫn còn bộc lộ một số hạn chế như: Phương pháp quản lý dạy, học chưa kịp thời đổi mới, Hoạt động dạy, học của giảng viên và sinh viên vẫn chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Động cơ, thái độ, trách nhiệm của người học đối với môn học chưa được rõ ràng, tường minh, do đó đổi mới trong dạy học và quản lý hoạt động dạy, học tại Trung tâm vừa là yêu cầu để nâng cao chất lượng dạy học, vừa là thách thức đối với Trung tâm hiện nay. Từ thực tiễn và lý do đó, đề tài ***"Quản lý hoạt động dạy học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội"*** được tác giả lựa chọn nghiên cứu nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và dạy, học môn học GDQPAN tại Trung tâm, đưa Trung tâm ngày càng lớn mạnh, phát triển.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn quản lý hoạt động dạy, học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội, đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động này ở Trung tâm hiện nay.

3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu

3.1. Khách thể nghiên cứu

Các hoạt động ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.

3.2. Đối tượng nghiên cứu

Biện pháp quản lý hoạt động dạy học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.

4. Giả thuyết khoa học

Nếu đề xuất và triển khai các biện pháp quản lý phù hợp với yêu cầu thực tiễn, đặc biệt tác động đồng bộ đến các khâu của quá trình dạy, học thì việc quản lý và dạy, học môn giáo dục quốc phòng an ninh tại Trung tâm giáo dục Quốc phòng và An ninh, ĐHGHN sẽ đạt hiệu quả cao, góp phần đưa Trung tâm ổn định và phát triển phù hợp với mục tiêu chiến lược phát triển Trung tâm đã đề ra.

5. Nhiệm vụ nghiên cứu

5.1. Làm rõ cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy học ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.

5.2. Đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.

5.3. Đề xuất một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.

6. Phạm vi nghiên cứu

- Nội dung nghiên cứu: Đề tài tập trung nghiên cứu giải quyết những vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý của Giám đốc, hoạt động dạy của giảng viên và hoạt động học của học sinh, sinh viên ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đối tượng khảo sát: Gồm cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Các biện pháp quản lý dạy học được giới hạn ở cấp Trung tâm.
- Thời gian nghiên cứu từ 2016 đến nay.

7. Phương pháp nghiên cứu

7.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

- Phương pháp phân tích lịch sử và logic
- Phương pháp phân tích và tổng hợp
- Phương pháp khái quát hóa

7.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn, khảo sát thực tế.
- Phương pháp hồi cứu và phân tích hồ sơ giáo dục, hồ sơ quản lý.
- Tiến hành khảo sát bằng phiếu hỏi
- Phương pháp quan sát.

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm
- Phương pháp chuyên gia
- Phương pháp thống kê để xử lý số liệu.

8. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận, khuyến nghị, đề tài được trình bày trong ba chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động dạy học môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh

Chương 2. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Chương 3: Biện pháp quản lý hoạt động dạy học môn Giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội.

CHƯƠNG 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Trên thế giới

Tiếp cận năng lực trong giáo dục nói chung, dạy học nói riêng được hình thành, phát triển rộng khắp ở Mỹ vào những năm 1970 và trở thành một phong trào với những nấc thang mới trong những năm 1990 ở Anh, Úc, New Zealand...

Theo J.Richard và T.Rodger, tiếp cận năng lực trong dạy học tập trung vào kết quả học tập, nhắm tới những gì người học dự kiến phải làm được hơn là nhắm tới những gì họ cần phải học được. Khi tổng kết các lý thuyết về tiếp cận dựa trên năng lực trong dạy học và phát triển, K.E. Paprock đã chỉ ra năm đặc tính cơ bản của tiếp cận này:

Chính những đặc tính nói trên đã làm cho tiếp cận theo năng lực có những ưu thế nổi bật so với các cách tiếp cận khác trong dạy học. S. Kerka đã chỉ ra 4 ưu thế của cách tiếp cận này.

1.1.2. Trong nước

Tác giả Nguyễn Văn Châu [5] với đề tài Luận án Tiến sĩ: "Những giải pháp tăng cường hiệu quả quản lý hoạt động dạy học của hiệu trưởng trường trung học phổ thông". Các tác giả Đặng Quốc Bảo và Phạm Minh Mục với công trình "Năng lực và phát triển năng lực cho học sinh" [2], Nguyễn Thu Hà với công trình "Giảng dạy theo năng lực và đánh giá theo năng lực giáo dục: Một số vấn đề lý luận cơ bản" [15], Phạm Đỗ Nhật Tiến với công trình "Đổi mới đánh giá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam" [41],... có thể thấy, trong nền kinh tế tri thức và toàn cầu hóa hiện nay, dạy học truyền thống tập trung vào nội dung kiến thức không còn phù hợp nữa.

Các tác giả Đỗ Ngọc Thống "Xây dựng chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực" [42]; Nguyễn Công Khanh "Kiểm tra, đánh giá trong giáo dục" [29]…cho rằng chương trình dạy học truyền thống được xem là chương trình tiếp cận nội dung; chú trọng việc truyền thụ cho người học hệ thống tri thức khoa học về các lĩnh vực khác nhau. Còn chương trình dạy học tiếp cận năng lực là chương trình tiếp cận kết quả đầu ra, nhằm mục tiêu phát triển năng lực người

học. Chất lượng đầu ra, có thể coi là "sản phẩm cuối cùng" của quá trình dạy học.

Theo các tác giả Đặng Quốc Bảo và Nguyễn Sỹ Thư "Tổ chức dạy học phát triển toàn diện năng lực cho thế hệ trẻ" [1], tổ chức dạy học theo tiếp cận phát triển năng lực là giúp người học thấu hiểu "Học để làm gì - Học cái gì" để có năng lực đích thực. Đồng thời bồi dưỡng cho người học cách "Học hiệu quả" để có năng lực bền vững.

Các tác giả Lê Doañ Thuật, "Giáo dục quốc phòng trong cać trương Đại học va`cao đẳng - Bốn vấn đề`bước xuć cần thaó gơ˜tư`cơ sở" [43]. Nguyêñ Trương Vy˜"Trung tâm giáo dục quốc phòng, Đại học Quôć gia thành phô´Hô`Chi´Minh - 5 năm xây dựng va`phaí triển" [47] đã bàn về sự cần thiết của hoạt động giáo dục quốc phòng - an ninh trong hệ thống giaó dục quôć dân.

Tóm lại, Quản lý hoạt động dạy, học và đổi mới quản lý hoạt động dạy học là vấn đề không mới nhưng cũng là một vấn đề không bao giờ cũ vì thực tiễn luôn luôn thay đổi, đòi hỏi giáo dục trong đó có dạy học cũng phải thay đổi để phù hợp và đáp ứng yêu cầu thực tiễn. vì vậy vấn đề đặt ra là thay đổi cái gì? thay đổi như thế nào? Thành tựu của các công trình khoa học trên, tác giả tiếp thu trong luận văn.

1.2. Các khái niệm cơ bản của đề tài

1.2.1. Quản lý, quản lý giáo dục

Vấn đề quản lý nói chung và quản lý giáo dục nói riêng luôn là đối tượng được các nhà quản lý, nhà giáo dục quan tâm nghiên cứu. Trong các công trình khoa học, quản lý được tiếp cận ở nhiều góc độ khác nhau, song các khái niệm đều có điểm chung quản lý là sự tác động, chỉ huy, điều khiển, hướng dẫn các quá trình xã hội và các hoạt động của con người để đạt được mục đích đề ra. Tác giả Nguyễn Thị Mỹ Lộc cho rằng: "Quản lý giáo dục là quá trình thực hiện có định hướng và hợp quy luật các chức năng kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra nhằm đạt tới mục tiêu giáo dục đã đề ra" [37, tr.15 - 16].

Về quản lý giáo dục, tác giả Trần Kiểm cho rằng được hiểu theo nhiều cấp độ khác nhau. Xét theo cấp độ vĩ mô được hiểu: "Là những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật) của chủ thể quản lý đến tất cả các mắt xích của hệ thống (từ cấp cao nhất đến các cơ sở giáo dục là nhà trường) để thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu phát triển giáo dục - đào tạo thế hệ trẻ mà xã hội đặt ra cho ngành giáo dục" [39, tr.37]. Xét theo cấp độ vi mô:

"Là hệ thống những tác động tự giác (có ý thức, có mục đích, có kế hoạch, có hệ thống, hợp quy luật) của chủ thể quản lý đến tập thể giảng viên, công nhân viên, tập thể người học, cha mẹ người học và các lực lượng xã hội trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả mục tiêu giáo dục của nhà trường" [16, tr.38].

Quản lý nhà trường là một bộ phận của quản lý giáo dục, nội dung trọng tâm của quản lý nhà trường là quản lý hoạt động dạy và học, tức là làm sao đưa hoạt động đó từ trạng thái này sang trạng thái khác để dần tiến tới mục tiêu giáo dục - đào tạo.

1.2.2 Giáo dục Quốc phòng An ninh

Từ cách tiếp cận trên cho thấy, giáo dục quốc phòng và an ninh có thể được hiểu *là tổng thể các tác động đến các thành viên trong xã hội, giúp họ có được phẩm chất và năng thực cần thiết để thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng và an ninh của mình theo vị trí, vai trò xã hội được phân công.*

Giáo dục quốc phòng và an ninh có những đặc điểm nổi bật sau:

- Là sự tác động có mục đích, có phương pháp, có hình thức và nội dung đến đối tượng;

- Là quá trình truyền thụ và lĩnh hội đường lối, chủ trương, chính sách đối nội và đối ngoại có liên quan đến quốc phòng và an ninh của quốc gia và những kiến thức cần thiết khác, nhất là kiến thức về kỹ năng quân sự và giữ gìn an ninh quốc gia cho đối tượng giáo dục theo vai trò xã hội đảm nhiệm;

- Là tổng thể các hoạt động hướng đến mục tiêu chuẩn bị con người tham gia và thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ, giữ vững chủ quyền và an ninh đất nước, bảo vệ chế độ, đảm bảo sự ổn định và phát triển của xã hội.

1.2.3. Hoạt động dạy học, quản lý hoạt động dạy học

** Hoạt động dạy học*

Dạy học là hoạt động chủ yếu trong nhà trường giúp người học tiếp thu những kiến thức, hình thành những kỹ năng, kỹ xảo và những năng lực, phẩm chất trí tuệ cần thiết của người công dân. Dạy học cũng là con đường cơ bản để hình thành thế giới quan khoa học, phẩm chất đạo đức và phát triển nhân cách người học.

Tùy vào cách tiếp cận, các nhà khoa học đã luận giải khái niệm dạy học theo các hướng khác nhau, tuy nhiên, nhìn chung, các tác giả đều khẳng định: Hoạt động dạy học là hoạt động kép bao gồm hoạt động

chuyển giao tri thức của người dạy và hoạt động tiếp nhận tri thức của người học. Hoạt động dạy và hoạt động học thống nhất biện chứng với nhau. Nếu thiếu một trong hai hoạt động thì không có hoạt động dạy học. Quá trình dạy học thực chất là thể hiện toàn bộ hoạt động có chủ định, có kế hoạch của thầy và trò, làm cho người học nắm vững hệ thống kiến thức về tự nhiên và xã hội, rèn luyện kỹ năng, kỹ xảo, thói quen hành động.

Trong nhà trường, hoạt động dạy học hướng tới thực hiện mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khoẻ, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất và năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (Điều 2 Luật Giáo dục sửa đổi, bổ sung 2009).

Hoạt động dạy: Là quá trình điều khiển người học chiếm lĩnh tri thức khoa học, thông qua đó, hình thành và phát triển nhân cách của họ.

Hoạt động học: Là quá trình người học dưới sự định hướng của người dạy tự giác, tích cực, độc lập, tiếp thu tri thức, kinh nghiệm, bằng các thao tác trí tuệ và chân tay nhằm hình thành cấu trúc tâm lý mới để biến đổi nhân cách của mình theo hướng ngày càng hoàn thiện.

Mối quan hệ giữa hoạt động dạy và học: Hoạt động dạy và học mang tính chất hai chiều, gồm hoạt động dạy và hoạt động học, đó là hai mặt của một quá trình thống nhất luôn tác động qua lại và bổ sung cho nhau, phối hợp chặt chẽ biện chứng với nhau giữa hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của người học; giữa truyền đạt và điều khiển trong dạy; giữa lĩnh hội và tự điều khiển trong học. Hoạt động dạy và học diễn ra trong những điều kiện xác định, trong đó hoạt động dạy đóng vai trò chỉ đạo, điều khiển, hướng dẫn, hoạt động học đóng vai trò chủ động, tích cực, tự giác và sáng tạo, nhằm đạt hiệu quả theo mục tiêu giáo dục đã xác định.

Hoạt động dạy học là hoạt động trung tâm chi phối tất cả các hoạt động khác trong nhà trường. Hoạt động này diễn ra theo từng quá trình, sau mỗi quá trình, người học đạt được những tiến bộ mới về kiến thức, kỹ năng và thái độ, nhân cách được hoàn thiện dần. Theo tiếp cận hệ thống thì quá trình dạy học là một hệ thống gồm các thành tố cơ bản là: Mục tiêu dạy học; Nội dung; Phương pháp; phương tiện; Hình thức tổ chức dạy học; Giáo viên với hoạt động dạy; Người học với hoạt động

học; Kết quả dạy học. Các thành tố trên của quá trình dạy học tác động qua lại, quan hệ biện chứng với nhau và đặt trong sự tương tác với môi trường giáo dục.

** Quản lý hoạt động dạy học*

Mọi hoạt động đa dạng và phức tạp của nhà trường đều hướng vào hoạt động dạy học. Vì vậy trọng tâm của việc quản lý nhà trường là quản lý hoạt động dạy học. Đó chính là quản lý hoạt động lao động sư phạm của người thầy và hoạt động học tập, rèn luyện của trò được diễn ra chủ yếu trong hoạt động dạy học.

Quản lý nhà trường khác với quản lý xã hội, được qui định với các đặc trưng riêng về lao động sư phạm của giáo viên và quá trình tiếp thu của người học. Trong đó các thành viên của nhà trường vừa là chủ thể vừa là đối tượng quản lý. Sản phẩm của các hoạt động trong nhà trường là nhân cách của người học, được hình thành trong cả quá trình học tập tu dưỡng và phát triển.

Kế thừa thành tựu nghiên cứu của các nhà khoa học, tác giả quan niệm: "Quản lý hoạt động dạy học là hoạt động của cơ quan quản lý nhằm tập trung và tổ chức các hoạt động của giáo viên, người học và các tổ chức giáo dục khác, cũng như huy động tối đa các nguồn lực giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong nhà trường" [46, tr.58].

Quản lý hoạt động dạy học với tư cách là một hệ thống toàn vẹn, bao gồm quản lý các thành tố của quá trình dạy học: Mục đích, nhiệm vụ, nội dung, hình thức, phương pháp và phương tiện dạy học. Thầy với hoạt động dạy, trò với hoạt động học, là hoạt động cụ thể hóa mục tiêu chương trình dạy học qua các nhiệm vụ dạy học nhằm nâng cao tri thức, kỹ năng, bồi dưỡng thái độ và hình thành phát triển những năng lực, phẩm chất cần thiết cho người học. Quản lý chương trình giảng dạy của người dạy gồm: (xây dựng chương trình, biên soạn giáo trình, giáo án, chuẩn bị đồ dùng dạy học, lên lớp, kiểm tra sinh viên học tập). Quản lý hoạt động học tập của người học gồm: (Ý thức, thái độ, kỹ năng và kết quả học tập). Quản lý kết quả dạy học gồm: (phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập).

1.3. Hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên

1.3.1. Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên

Mục tiêu giáo dục quốc phòng và an ninh: Giáo dục cho công dân về kiến thức quốc phòng và an ninh để phát huy tinh thần yêu nước,

truyền thống dựng nước và giữ nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa [40].

Về kiến thức: Có kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, an ninh nhân dân; đấu tranh, phòng chống chiến lược "diễn biến hòa bình" bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch với cách mạng Việt Nam trong tình hình mới.

Về kĩ năng: Thuần thục trong thao tác các kỹ năng quân sự cần thiết, biết sử dụng một số loại vũ khí bộ binh, thành thạo trong sử dụng súng tiểu liên AK (CKC).

Về thái độ: Rèn luyện phẩm chất, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu nước, yêu yêu chủ nghĩa xã hội; xây dựng tác phong nhanh nhẹn; hình thành nếp sống có kỷ luật trong sinh hoạt tập thể, ý thức cộng đồng ở trường, lớp và khi ra công tác.

1.3.2. Đặc thù hoạt động dạy học ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

Hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh là nội dung trọng tâm của môn học Giáo dục quốc phòng an ninh, môn học được quy định bởi Luật Quốc phòng an ninh của nhà nước, là môn học bắt buộc đối với các chương trình đào tạo đại học, cao đẳng, các cơ sở dạy nghề. Ngoài nội dung lý thuyết, còn phải dạy học các nội dung thực hành kỹ năng quân sự, ngoài quản lý về nội dung, chương trình, tổ chức phương pháp giảng dạy còn phải quản lý các nền nếp chế độ, đưa người học gần sát với môi trường quân đội để rèn luyện nếp sống, tác phong, kỷ luật ….

Phương pháp quản lý hoạt động dạy học phong phú, đa dạng, bao gồm toàn bộ những cách thức, biện pháp tác động, điều khiển của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý bằng hệ thống công cụ, phương tiện nhằm đạt được mục tiêu quản lý đã xác định. Việc xác định phương pháp quản lý phải đảm bảo tính khoa học, thống nhất, khả thi, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của giảng viên, đặc điểm hoạt động học của sinh viên, tăng cường hiệu quả quản lý nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp, trong đó phương pháp quản lý hành chính quân sự, phương pháp giáo dục - tâm lý, phương pháp kích thích là những phương pháp chủ đạo, được sử dụng phổ biến.

Các phương tiện dạy học có tính đặc thù nên được quản lý chặt chẽ từ khâu mua sắm, sử dụng và bảo quản theo sự chỉ đạo thống nhất giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, nhiều chủng loại tuyệt đối không để mất mát, hư hỏng.

1.3.3. Hoạt động giảng dạy của giảng viên

1.3.4. Hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập giáo dục quốc phòng và an ninh

1.4. Nội dung quản lý hoạt động dạy học ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

Quản lý hoạt động dạy học ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh là sự tác động hợp quy luật của các chủ thể quản lý và đối tượng quản lý nhằm làm cho quá trình dạy học vận hành để đạt được mục đích, yêu cầu đề ra.

Vận dụng lý luận hệ thống về quản lý giáo dục, tác giả xác định nội dung quản lý hoạt động dạy học ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh bao gồm:

1.4.1. Quản lý mục tiêu và kế hoạch dạy học ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

Quản lý mục tiêu la`quá trình quản lý những kết quả dự kiến sẽ đạt được trong dạy học môn quốc phòng và an ninh. Đó là nhằm giáo dục cho sinh viên kiến thức cơ bản vê`đương lôí quân sự của Đảng, Công tác quốc phòng và an ninh va`công tać quản lý nha`nươć vê`quốc phòng và an ninh; vê`truyên thông đâú tranh chông giặc ngoại xâm của dân tộc, vê`nghệ thuật quân sự Việt Nam; vê`chiến lược "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của cac thế lực thu`địch đôí vơí cach mạng Việt Nam. Trang bị ky~ năng quốc phòng và an ninh cân thiêt́ đaṕ ưng yêu câù xây dựng, củng cố nên quốc phòng toan dân, an ninh nhân dân, bảo vệ Tổ quôć Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Xây dựng kế hoạch dạy học Giám đốc trung tâm cần căn cứ vào chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo của Nhà nước; Chỉ thị của Đảng; dựa vào điều kiện thực tế của trung tâm để phác thảo một cách tổng quát khung của kế hoạch, bao gồm: các mục tiêu, chỉ tiêu; các giải pháp, biện pháp thực hiện; các bước đi cụ thể tương ứng với những khoảng thời gian nhất định... khi đã có kế hoạch, yêu cầu các đơn vị thuộc quyền triển khai và thực hiện.

1.4.2. Quản lý chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

Chương trình dạy học là pháp lệnh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, là căn cứ để Giám đốc trung tâm tiến hành chỉ đạo giám sát quản lý hoạt động dạy học. Chương trình (khung) dạy học quy định số lượng tiết học, nội dung (bài) học, từ đó chỉ đạo giảng viên xác định phương pháp, hình thức dạy học. Quản ly´duy trì thực hiện đúng nội dung, đảm bảo đủ vê`thơì lượng rất quan trọng, tranh tình trạng căń xeń trong giảng dạy, tư`đo´dẫn tơí không bảo đảm chât lượng môn học.

1.4.3. Quản lý hoạt động giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh của giảng viên ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

Quản lý hoạt động giảng dạy của giảng viên bao gồm quản lý đầy đủ các thành tố của lý luận quản lý dạy học như quản lý việc chuẩn bị bài giảng, quản lý giờ lên lớp, quản lý hồ sơ bài giảng, dự giờ, kiểm tra giảng...Với các hoạt động này, Ban Giám đốc trung tâm cần hướng giảng viên đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học theo phương pháp tiên tiến, tối ưu nhất.

Trong thiết kế bài giảng cần xác định mục tiêu bài dạy sát với yêu cầu thực tiễn, biết lựa chọn nội dung phù hợp với năng lực người học, tích hợp giữa lý thuyết với rèn kỹ năng và hình thành năng lực cho người học. Giám đốc cần yêu cầu các tổ bộ môn nghiên cứu kỹ nội dung chương trình giảng dạy, trao đổi kỹ trong tổ chuyên môn để thống nhất về mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học. Tổ chức các chuyên đề, các bài dạy mẫu về đổi mới phương pháp dạy học. Tọa đàm về đổi mới phương pháp dạy học, chia sẻ kinh nghiệm của các giảng viên, kinh nghiệm khi thiết kế giáo án và sử dụng đồ dùng dạy học hiện đại để nâng cao chất lượng giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đổi mới phương pháp giảng dạy, Giảng viên chủ yếu là người tổ chức, hỗ trợ sinh viên tự lực và tích cực lĩnh hội tri thức. Chú trọng phát triển khả năng giải quyết vấn đề, khả năng giao tiếp. Tăng cường sử dụng các quan điểm, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, các phương pháp giảng dạy thực hành. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học, khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc. Tăng cường việc học tập trong nhóm của sinh viên.

Đổi mới hình thức tổ chức giảng dạy, chuyển từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý các hoạt động xã hội, ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo.

1.4.4. Quản lý hoạt động học tập giáo dục quốc phòng và an ninh của sinh viên ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

Với đặc thù tổ chức học tập trung theo mô hình quân sự của môn giáo dục quốc phòng và an ninh rất phù hợp trong việc tổ chức học nhóm, ôn luyện thực hành cho sinh viên. Quá trình học tập cần xây dựng cho sinh viên tinh thần, thái độ học tập đúng đắn, nắm được cách học, cách tự học, tự rèn luyện, có ý thức học tập tốt, biết tập trung nghe giảng và tích cực ôn luyện dưới sự tổ chức của giảng viên.

Trung tâm cần thúc đẩy mối quan hệ hợp tác giữa sinh viên với sinh viên trong quá trình học tập, thông qua môi trường xã hội tích cực và thi đua lành mạnh. Lập hồ sơ sinh viên, phân loại năng lực học tập, hoàn cảnh, sức khỏe, giới tính... của sinh viên. Đây là cơ sở dữ liệu quan trọng để quản lý, phân loại sinh viên. Đồng thời cũng là cơ sở để thực hiện các chế độ, chính sách với sinh viên trong học môn giáo dục quốc phòng và an ninh.

Hình thành phương pháp học tập cho sinh viên với tinh thần đổi mới phương pháp, hướng vào người học, dạy sinh viên cách tự học, tự ôn tập. Tổ chức cho sinh viên tự sửa động tác thực hành trong quá trình ôn tập. Cùng với đó thực hiện công khai, minh bạch việc khen thưởng và kỷ luật trong thực hiện nền nếp học tập. Đây là cơ sở quan trọng để quản lý sinh viên và phát huy tính tích cực, chủ động của họ trong học môn giáo dục quốc phòng và an ninh theo tiếp cận phát triển năng lực người học.

1.4.5. Quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh của sinh viên

Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên là một bộ phận hợp thành trong các khâu của chu trình quản lý, là một thành tố quan trọng của quá trình dạy học. Kiểm tra được coi như một nguyên tắc của mối liên hệ ngược. Nguồn thông tin này giúp cho Giám đốc có cơ sở điều chỉnh kế hoạch, biện pháp chỉ đạo, bổ sung kế hoạch, điều chỉnh mục tiêu.

Giám đốc cần quản lý, chỉ đạo chặt chẽ việc kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên, bài kiểm tra, bài thi của sinh viên phải được

đánh giá thực chất về kiến thức, năng lực, khả năng vận dụng của sinh viên.

Giám đốc phải quản lý việc kiểm tra của giảng viên đối với sinh viên và kết quả giảng dạy của giảng viên, tránh qua loa, hình thức, không đưa ra chuẩn năng lực để trên cơ sở đó thực hiện đánh giá, đồng thời Giám đốc cần phải quản lý kế hoạch kiểm tra của giảng viên, phân công bộ máy quản lý tổng hợp việc kiểm tra đánh giá kết quả theo định kỳ và chính Giám đốc phải có kế hoạch định kỳ kiểm tra, đánh giá hệ thống dưới quyền đối chiếu với kế hoạch đã vạch ra. Đánh giá xếp loại sinh viên phải đảm bảo tính công bằng, khách quan thông qua các tiêu chí về đánh giá xếp loại của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc Phòng và trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.

Quản lý kết quả chặt chẽ, phân loại, xác định khả năng học tập của sinh viên, thông qua kết quả phân loại giúp sinh viên nhận ra mặt mạnh, mặt hạn chế để vươn lên, đồng thời giáo dục cho sinh viên tính trung thực trong học tập.

1.4.6. Quản lý các điều kiện đảm bảo giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

1.5. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động dạy học ở trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh

1.5.1. Mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh

1.5.2. Nhận thức và năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên

1.5.3. Đặc điểm đối tượng sinh viên của trung tâm

1.5.4. Chương trình, nội dung, kế hoạch dạy học ở trung tâm

1.5.5. Điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy học ở trung tâm

Tiểu kết chương 1

Chương 2
THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC GDQPAN TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

2.1. Khái quát về Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội

2.1.1. Quá trình hình thành và phát triển của Trung tâm

2.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội

2.2.3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm

2.2. Tổ chức hoạt động khảo sát thực trạng

2.2.1. Mục đích khảo sát thực trạng

2.2.2. Nội dung khảo sát thực trạng

2.2.3. Đối tượng khảo sát

2.2.4. Thời gian khảo sát

2.2.5. Phương pháp khảo sát

2.2.6. Xử lý số liệu

2.3. Thực trạng hoạt động dạy học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội

2.3.1. Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên về hoạt động dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh

Kết quả cho thấy đại đa số cán bộ, quản lý ở Trung tâm đã rất quan tâm và quan tâm đến nội dung này chiếm 75%, đa số sinh viên cũng rất quan tâm và quan tâm đến vấn đề này chiếm 80%.

2.3.2. Thực trạng hoạt động giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh của giảng viên

** Thực trạng đội ngũ giảng viên của Trung tâm:*

Tổng số giảng viên của Trung tâm là 25 người, trong đó có 17 giảng viên là sĩ quan biệt phái; 08 giảng viên tốt nghiệp mã ngành GDQPAN (dân sự) cấp hàm đại tá 03, thượng tá 06, trung tá 02, thiếu tá 03, đại úy 03.

Về độ tuổi: Số giảng viên dưới 40 tuổi chiếm 56% quân số đây là điều thuận lợi với đối với Trung tâm vì đội ngũ giảng viên trẻ có sức khỏe, có tinh thần nhiệt huyết, có ý trí phấn đấu, ham học hỏi, nhưng

do tuổi đời còn trẻ nên kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy còn thiếu, ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy học của Trung tâm.

- Độ tuổi từ 41- 50 tuổi chiếm 36 % quân số, đây là độ tuổi đạt độ chín nhất trong tuổi đời công tác của mỗi người, điều này cũng tác động đến chất lượng dạy học của Trung tâm.

- Độ tuổi trên 50 tuổi chỉ có 02 giảng viên chiếm 8,0%, đây là độ tuổi giảng viên có rất nhiều kinh nghiệm về dạy học và có thể truyền lại những kinh nghiệm đó cho giảng viên trẻ.

** Về trình độ của giảng viên* ở Trung tâm đã bước đầu đảm bảo theo quy định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với giảng viên bậc đại học. Giảng viên ở Trung tâm có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ chiếm tỉ lệ 36%, là điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng dạy học, Tỉ lệ giảng viên có trình độ cử nhân chiếm 64%. Hiện nay chưa có cơ sở nào đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành giáo dục quốc phòng và an ninh mà chủ yếu là giảng viên đi học chuyên ngành khác.

Bảng 2.2: Tình hình cán bộ, giảng viên ở Trung tâm

Học vị		**Cấp hàm**		**Thâm niên**	
Tiến sĩ	00	Đại tá, thượng tá	9	11 - 24 năm	02
Thạc sĩ	09	Trung - Thiếu tá	5	5 - 10 năm	13
Đại học	16	Cấp úy	11	Dưới 5 năm	10

** Thực trạng hoạt động giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh của giảng viên:*

- Đánh giá về tiêu chí dạy học của giảng viên.

- Đánh giá về phương pháp dạy học của giảng viên.

- Đánh giá về hình thức tổ chức dạy học.

- Đánh giá về phương tiện dạy học.

2.3.3. Thực trạng hoạt động học tập giáo dục quốc phòng và an ninh của sinh viên

- Đánh giá nhận thức của sinh viên về môn học.
- Đánh giá thái độ của sinh viên trong giờ học.
- Đánh giá tính tích cực của sinh viên trong giờ học.
- Đánh giá về đổi mới phương pháp dạy học cho sinh viên.

2.3.4. Thực trạng hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên

2.4. Thực trạng quản lý hoạt động dạy, học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội

2.4.1. Thực trạng quản lý mục tiêu và kế hoạch dạy học

Trung tâm đã có sự quan tâm trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện ở mức tốt là 20%, tuy nhiên, qua trao đổi được biết kế hoạch tổng thể, bao quát nội dung này vẫn còn nhiều khó khăn trong việc xây dựng. Điều đó cũng phản ánh việc dạy học theo hướng tiếp cận phát triển năng lực người học là hướng đi đúng nhưng còn cần nhiều thời gian để triển khai rộng khắp.

Bảng 2.5: Thực trạng xây dựng kế hoạch dạy học ở Trung tâm

Nội dung quản lý	Mức độ thực hiện %		
	Tốt	Khá	Trung bình
Xây dựng kế hoạch dạy học ở cấp Trung tâm.	20	30	50
Chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học của khoa, tổ chuyên môn.	30	30	40
Chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học của giảng viên.	50	30	20
Chỉ đạo khai thác các nguồn lực đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch dạy học ở Trung tâm.	50	40	10

2.4.2. Thực trạng quản lý chương trình, nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh

Quản lý chương trình và nội dung GDQPAN được tổ chức thường xuyên chặt chẽ. Trung tâm đã tiến hành rà soát, điều chỉnh cấu trúc nội dung dạy học trong chương trình hiện hành và đổi mới trong xây dựng nội dung giảng dạy việc rà soát chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh để cập nhật nội dung dạy học được chú ý thường xuyên là 70%. Nội dung giảng dạy hướng đến phát triển các yếu tố cấu thành năng lực sinh viên chiếm 70%, hướng đến phát triển nhân cách sinh viên là 60%.

2.4.3. Thực trạng quản lý hoạt động giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh của giảng viên

Đánh giá mức tốt việc giảng viên ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học là 70%, đổi mới phương pháp dạy học là 65%.

Về đổi mới hình thức giảng dạy, tổ chức cho sinh viên học tập và đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập có mức độ thực hiện ở mức tốt lần lượt là 30%, 35% và 50%.

Nội dung giảng dạy ở Trung tâm vẫn quen với cách làm truyền thống, nên việc đổi mới quản lý hoạt động dạy học vẫn còn gặp nhiều khó khăn.

2.4.4. Thực trạng quản lý hoạt động học tập giáo dục quốc phòng và an ninh của sinh viên

Trung tâm đã quan tâm đến giáo dục ý thức động cơ và thái độ học tập, vì vậy động cơ học tập, rèn luyện của sinh viên ngày càng được nâng lên. Biện pháp kỷ luật sinh viên vi phạm nền nếp học tập, khen thưởng sinh viên thực hiện tốt nền nếp học tập được tiến hành ở mức trung bình với tỷ lệ là 37,5% và 35%. Việc kỷ luật sinh viên vi phạm nền nếp chưa làm thường xuyên và mới chỉ nhắc nhở nhiều hơn là kỷ luật. Việc khen thưởng sinh viên thực hiện tốt nền nếp học tập chưa được chú ý.

Bảng 2.7: Thực trạng quản lý hoạt động học tập giáo dục quốc phóng và an ninh của sinh viên

TT	Nội dung	Mức độ đánh giá %		
		Tốt	Khá	Trung bình
1	Giáo dục ý thức động cơ và thái độ học tập	75	15	10
2	Giáo dục phương pháp học tập cho sinh viên	62,5	25	12,5
3	Qui định nền nếp học tập trên lớp của sinh viên	65	30	5
4	Qui định nền nếp tự học tập của sinh viên	67,5	17,5	15
5	Tổ chức theo dõi nền nếp học tập của sinh viên	67,5	22,5	10
6	Mối quan hệ với thầy- trò trong quá trình học tập	70	25	5
7	Tổ chức cho sinh viên các hoạt động tập thể	60	25	15
8	Khen thưởng sinh viên học tập tốt	45	35	15
9	Kỷ luật sinh viên vi phạm nền nếp học tập	37,5	37,5	25

2.4.5. Thực trạng quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh của sinh viên

Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh của sinh viên ở Trung tâm chưa được triển khai đồng bộ và đem lại hiệu quả cao, việc xây dựng bộ tiêu chí kiểm tra, đánh giá hoạt động này là khó khăn nhất.

2.4.6. Thực trạng quản lý các điều kiện đảm bảo giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên

Điều kiện đảm bảo cho quá trình dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay của Trung tâm về cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu. Tuy nhiên, do khách quan nhiều hạng mục xây dựng theo kế hoạch vẫn chưa hoàn thành. Những khó khăn này đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác lập kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh ở Trung tâm trong một thời gian dài.

2.5. Đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội

2.5.1. Điểm mạnh

2.5.2. Điểm yếu

2.5.3. Thuận lợi

2.5.4. Khó khăn

2.5.5. Nguyên nhân

Tiểu kết chương 2

CHƯƠNG 3
BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở TRUNG TÂM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

3.1. Nguyên tắc đề xuất các biện pháp

3.1.1. Đảm bảo quán triệt đường lối, quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, Trung tâm về đổi mới giáo dục, đào tạo

3.1.2. Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ

3.1.3. Đảm bảo tính toàn diện và tính khả thi

3.1.4. . Đảm bảo tính sáng tạo và linh hoạt trong quản lý

3.2. Một số biện pháp quản lý hoạt động dạy học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội

3.2.1.Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kế hoạch hóa hoạt động dạy học phù hợp với đặc thù môn học

** Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:*

Đây là biện pháp rất quan trọng trong quản lý hoạt động dạy học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch dạy học nhằm xác định rõ mục đích, nhiệm vụ, con đường, phương pháp quản lý và chỉ đạo việc soạn thảo, tổ chức thực hiện tốt các kế hoạch về thực hiện nhiệm vụ dạy học. Bảo đảm cho giảng viên, cán bộ quản lý các cấp hành động và phát triển theo kế hoạch, đây là biện pháp chủ yếu và có ý nghĩa liên kết toàn bộ các hoạt động tổ chức quản lý, điều hành quá trình dạy học.

Thông qua việc xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch dạy học, chủ thể quản lý tiến hành các hoạt động tổ chức, lãnh đạo, chỉ huy, điều khiển, chỉ đạo trong việc huy động, phát huy các nguồn lực bảo đảm thực hiện mục tiêu dạy học, đây còn là cơ sở pháp lý để kiểm tra, đánh giá chất lượng dạy học ở Trung tâm hiện nay. Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học phải được thực hiện khoa học thông qua các quyết định quản lý. Qua đó, dự kiến, dự báo các hoạt động với mục đích, mục tiêu, nội dung, biện pháp rõ ràng, xác định được các bước đi cụ thể bảo đảm thúc đẩy hoạt động dạy học đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu đề ra.

** Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*

Tổ chức thực hiện theo quy trình 6 bước:

- Bước 1: Tìm hiểu nội dung, chương trình môn học.

- Bước 2: Xác định các năng lực chung và năng lực đặc thù cần được hình thành, phát triển ở sinh viên.

- Bước 3: Xác định hệ thống nhiệm vụ/hành động học tập mà sinh viên cần thực hiện qua từng bài/chương/môn học.

- Bước 4: Lựa chọn phương pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp để triển khai các nhiệm vụ, hành động học tập.

- Bước 5: Lựa chọn phương pháp và hình thức đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Bước 6: Lập kế hoạch dạy học.

** Điều kiện thực hiện biện pháp*

- Ban Giám đốc Trung tâm phải quán triệt mục tiêu, yêu cầu đào tạo.

- Sắp xếp kế hoạch dạy học môn giáo dục quốc phòng và an ninh phù hợp với tiến trình đào tạo tổng thể.

- Xác định rõ lực lượng và các nguồn lực tham gia.

3.2.2. Thường xuyên điều chỉnh, cập nhật chương trình, nội dung dạy học

** Mục đích, ý nghĩa của biện pháp*

- Biện pháp này chi phối trực tiếp đến nội dung, chất lượng dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Biện pháp này là để rà soát, bổ sung chương trình, nội dung dạy học, giúp các chủ thể quản lý xác định rõ mục đích, yêu cầu, biện pháp quản lý.

** Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*

- Chương trình, nội dung dạy học cần phải được xây dựng, thiết kế trên cơ sở kế thừa chương trình, nội dung hiện hành và quán triệt các yêu cầu của quá trình dạy học theo tiếp cận phát triển năng lực người học.

- Xác định rõ nhiệm vụ của các chủ thể chủ yếu, trực tiếp gồm Cấp ủy, Ban Giám đốc, Phòng Đào tạo, Khoa Giáo viên.

** Điều kiện thực hiện biện pháp*

- Các chủ thể phải có quyết tâm cao và kế hoạch hành động.

- Phát huy vai trò của các cơ quan, phòng, khoa giáo viên trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện.

- Huy động các nguồn lực vật chất cần thiết.

3.2.3. Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý và phương pháp dạy học cho cán bộ quản lý và giảng viên đáp ứng yêu cầu dạy học

** Mục đích, ý nghĩa của biện pháp*

Giảng viên là chủ thể chính của quá trình dạy học, họ vừa là chủ thể vừa là khách thể trong quản lý hoạt động dạy học. Muốn đổi mới quá trình dạy học thì cần đổi mới tư duy, nâng cao trình độ của cả cán bộ quản lý và giảng viên.

** Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*

- Đối với cán bộ quản lý cần thường xuyên tự học tập và đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Đối với đội ngũ giảng viên xây dựng đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, từng bước trên chuẩn.
- Trung tâm tổ chức các lớp bồi dưỡng, mời các chuyên gia về giảng, nói chuyện chuyên đề về dạy học.
- Giảng viên đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.

** Điều kiện thực hiện biện pháp*

- Cần có sự chuẩn bị đầy đủ các yếu tố cần thiết về cơ sở vật chất, phương tiện dạy học... để quá trình bồi dưỡng cán bộ quản lý và giảng viên đạt hiệu quả cao.
- Cán bộ quản lý và giảng viên có tinh thần trách nhiệm cao, sẵn sàng đổi mới dạy học.

3.2.4. Xây dựng, ban hành sổ tay Hướng dẫn hoạt động học tập của sinh viên

** Mục đích, ý nghĩa của biện pháp:*

Trong hoạt động học tập nói chung, đặc biệt đối với học tập giáo dục quốc phòng và an ninh thì bản thân sinh viên xét đến cùng là người quyết định sự thành công hay thất bại trong việc học tập của họ. Nếu cán bộ quản lý, giảng viên có tích cực đến mấy nhưng sinh viên không tích cực, tự giác thì kết quả dạy học cũng không đạt được mục đích đặt ra. Để tạo điều kiện cho sinh viên tìm hiểu về môn học, đảm bảo tính thống nhất và nhanh chóng chuyển đến người học lượng thông tin nhiều nhất về môn học cần thiết phải xây dựng sổ tay hướng dẫn học tập của sinh viên giúp sinh viên hiểu biết và hình thành phương pháp học của từng bài học, từng học phần từ đó xác định phương pháp học, phù hợp với từng đối tượng

** Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp:*

Cần phải đầu tư xây dựng biên tập và phát hành sổ tay hướng dẫn học tập của sinh viên về môn học giáo dục quốc phòng và an ninh tại Trung tâm. Giao cho cán bộ giảng viên có điều kiện chủ trì biên soạn,

đồng thời giao nhiệm vụ cho giảng viên có năng lực làm cộng tác viên để tham gia biên soạn, mời chuyên gia thẩm định đánh giá và tổ chức phát hành đảm bảo cả về chất lượng và số lượng để đưa vào hoạt động tại Trung tâm.

** Điều kiện thực hiện biện pháp:*

Cán bộ quản lý, giảng viên phải biết phát huy tính chủ động trong phương pháp học tập của sinh viên. Họ phải là tấm gương mẫu mực về rèn luyện, là chỗ dựa tinh thần của sinh viên. Thường xuyên bám sát sinh viên để tìm hiểu khó khăn trong quá trình học tập môn giáo dục quốc phòng và an ninh, cũng như tâm tư, tình cảm, nguyện vọng, kiến nghị của họ. Kịp thời báo cáo với Ban Giám đốc để làm cơ sở xây dựng các chủ trương, biện pháp quản lý sát hợp.

Thường xuyên phối hợp giữa cán bộ quản lý với giảng viên trong việc nắm bắt, phản ảnh đúng tình hình học tập và rèn luyện của sinh viên. Thống nhất nội dung biện pháp quản lý học tập để đạt hiệu quả hơn.

Mỗi sinh viên cần nêu cao ý thức học tập, rèn luyện. Tích cực đổi mới phương pháp học tập. Nhận thức đúng đắn tầm quan trọng của học tập giáo dục quốc phòng và an ninh. Việc học tập không chỉ là bắt buộc mà còn đem lại nhiều trải nghiệm, kỹ năng cần thiết cho sinh viên trong cuộc sống.

Thông qua hệ thống các văn bản quản lý điều hành, trên cơ sở kinh nghiệm thực tiễn, hệ thống hóa cụ thể, ngắn gọn, súc tích thành sổ tay " cẩm nang" về môn học từ đó để sinh viên tư liệu tham khảo tốt nhất khi bắt đầu bước vào học tập tại Trung tâm.

3.2.5. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học

** Mục đích, ý nghĩa của biện pháp*

Thông qua hoạt động kiểm tra, giúp các chủ thể có cơ sở khoa học trong việc đánh giá kết quả dạy học, trên cơ sở đó tạo ra những động lực mới của cả người dạy và người học góp phần đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học tại Trung tâm.

** Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*

- Xây dựng quy trình kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên theo tiếp cận phát triển năng lực.
- Ban Giám đốc Trung tâm phải quản lý việc kiểm tra của giảng viên đối với sinh viên và kết quả giảng dạy của giảng viên.

** Điều kiện thực hiện biện pháp*

- Ban Giám đốc Trung tâm và đội ngũ giảng viên phải có đủ năng lực xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung dạy học, có đủ quyết tâm và năng lực xây dựng ngân hàng đề thi, kiểm tra, đánh giá năng lực, trình độ người học.
- Có đồng bộ cơ sở vật chất và các yếu tố bảo đảm khác phục vụ cho việc kiểm tra, đánh giá.

3.2.6. Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục và xây dựng môi trường học tập mang tính kỷ luật cao đúng điều lệnh quân đội

** Mục đích, ý nghĩa của biện pháp*

- Biện pháp nhằm bảo đảm cho hoạt động dạy của giảng viên và học của sinh viên được thực hiện trong điều kiện thuận lợi về giáo trình tài liệu, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.
- Sinh viên học tập môn giáo dục quốc phòng và an ninh ở Trung tâm có nhiều sự khác biệt so với môi trường dân sự, quá trình học tập và rèn luyện được tổ chức trong môi trường quân sự nghiêm ngặt.

** Nội dung và cách thức thực hiện biện pháp*

- Củng cố, nâng cấp và xây dựng mới hệ thống giảng đường, nhà ở, thư viện, thao trường đảm bảo về số lượng, chất lượng.
- Chỉ đạo biên soạn mới giáo trình, sách tham khảo phục vụ cho hoạt động dạy học theo tiếp cận phát triển năng lực người học.
- Tập trung hiện đại hóa phương tiện kỹ thuật dạy học hiện đại.
- Quản lý, sử dụng tốt các trang thiết bị hiện có ở Trung tâm.
- Quản lý hoạt động dạy học ở Trung tâm theo kỷ luật quân đội.
- Xây dựng môi trường văn hóa ở Trung tâm.

** Điều kiện thực hiện biện pháp*

- Ban Giám đốc Trung tâm cần tích cực huy động các nguồn kinh phí để hiện đại hóa Trung tâm.
- Có các chủ trương, biện pháp đúng đắn trong lãnh đạo Trung tâm. Xây dựng Trung tâm thành môi trường văn hóa để cán bộ, giảng viên, công nhân viên yên tâm công tác.

3.3. Mối quan hệ giữa các biện pháp

Các biện pháp nằm trong một chỉnh thể thống nhất, có quan hệ biện chứng tác động qua lại với nhau, không xem nhẹ hoặc tuyệt đối hoá một biện pháp nào, mỗi biện pháp vừa là tiền đề vừa là kết quả để thực hiện các biện pháp khác. Việc thực hiện các biện pháp phải được tiến hành đồng bộ, thường xuyên, liên tục của tất cả các lực lượng sư phạm

và có sự phối nhịp nhàng của giữa các cơ quan, khoa giáo viên và đơn vị quản lý sinh viên.

3.4. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp

Mục đích khảo nghiệm: Nhằm đánh giá tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp.

Nội dung khảo nghiệm: Khảo sát tính cần thiết và tính khả thi của 6 biện pháp.

Phương pháp khảo nghiệm: Tiến hành trưng cầu ý kiến bằng phiếu hỏi kết hợp trao đổi với 50 đồng chí.

** Về tính cần thiết của biện pháp*

- Có 90% ý kiến cho rằng các biện pháp luận văn đã đề ra là cần thiết. Điểm trung bình của các biện pháp ra là 2.81.

- Khoảng cách điểm trung bình giữa biện pháp cao nhất và biện pháp thấp nhất là 0.18 điểm. Đây là khoảng cách nhỏ, mức độ chênh lệch không lớn, có thể chấp nhận được. Điều đó khẳng định, các biện pháp mà luận văn đề xuất thực sự là cần thiết và được xếp theo thứ tự biện pháp là: 3- 2 - 4 - 5 - 1- 6.

** Về mức độ khả thi của các biện pháp:*

- Có trên 85 % ý kiến nhận định với điểm trung bình là 2.78, các biện pháp luận văn nêu ra có tính khả thi cao vì nó phù hợp với đòi hỏi, yêu cầu khách quan của quản lý hoạt động dạy học theo tiếp cận phát triển năng lực người học ở Trung tâm.

- Khoảng cách điểm trung bình giữa biện pháp cao nhất và biện pháp thấp nhất là 0.14 điểm. Đây là khoảng cách nhỏ, mức độ chênh lệch không lớn, có thể chấp nhận được. Kết quả khảo nghiệm các ý kiến chứng tỏ, những biện pháp luận văn đã xây dựng là khả thi trong thực tế theo thứ tự: biện pháp 3 - 2 - 5 -1 - 4 - 6 .

** Mối tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp*

- Tính cần thiết cao điểm hơn tính khả thi, điểm trung bình cộng về tính cấp thiết của 6 biện pháp là 2.81; điểm trung bình cộng về tính khả thi của 6 biện pháp là 2.78; điểm của tính cấp thiết cao hơn tính khả thi là 0.03 điểm.

- Mối tương quan về thứ bậc giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp theo công thức Spearman được R = 0,82.

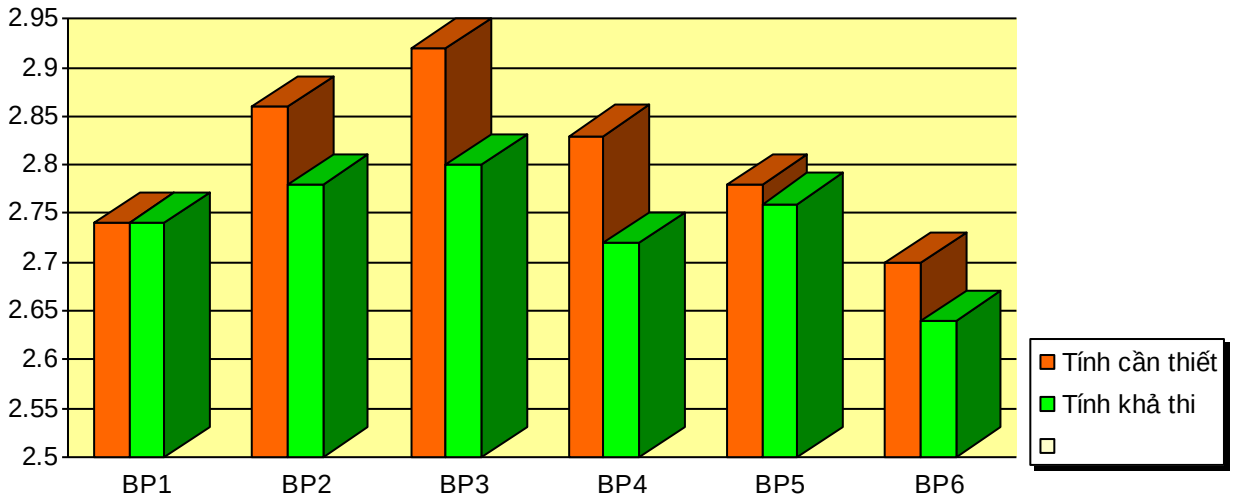

Biểu đồ 3.1: Tương quan giữa tính cần thiết và tính khả thi của biện pháp

- Giữa tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp có tính tương quan thuận và rất chặt chẽ, nghĩa là các biện pháp vừa cần thiết lại vừa khả thi cao.

Tiểu kết chương 3

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Tác giả đã xây dựng khung lý thuyết của đề tài, nội dung lý luận này có sự kế thừa thành tựu nghiên cứu về hoạt động quản lý hoạt động dạy học và quản lý hoạt động dạy học, những cơ sở lý luận này được tác giả làm nổi bật ở hoạt động dạy học và quản lý hoạt động dạy học ở môn học cụ thể là giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên ở các trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh.

Trên cơ sở lý luận, tác giả khảo sát đánh giá thực trạng của vấn đề nghiên cứu. Thực trạng này đã bám sát cơ sở lý luận khoa học và được minh chứng bằng những số liệu thực tế. Kết quả cho thấy do nhiều yếu tố chủ quan và khách quan việc quản lý hoạt động dạy học theo tiếp cận phát triển năng lực người học ở Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh, Đại học Quốc gia Hà Nội còn tồn tại nhiều hạn chế, bất cập đòi hỏi cần có những biện pháp để tháo gỡ.

Tác giả đã đề xuất 6 biện pháp, các biện pháp cơ bản này có sự tham khảo ý kiến của đội ngũ chuyên gia, cán bộ khoa học và cán bộ các cơ quan, khoa giáo viên, giảng viên, đồng thời được kiểm định về tính cần thiết và tính khả thi, kết quả cho thấy giữa tính cần thiết và tính khả thi có tương quan thuận, có tính thiết thực và điều kiện khả thi cao.

2. Kiến nghị

** Đối với Đại học Quốc gia Hà Nội*

** Đối với Ban Giám đốc Trung tâm*

** Đối với các cơ quan chức năng của Trung tâm*

** Đối với khoa giáo viên và mỗi giảng viên*

** Đối với Trường Sĩ quan Lục quân 1*

** Đối với Vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh.*